

Phẩm 132: TÀ KIẾN

Nếu thật sự có pháp mà sinh tâm cho là không, đó là tà kiến. Như nói không có bốn đế và Tam bảo... Trong kinh nói: “Tà kiến là chấp thấy không bố thí, không thờ cúng, không thiêu đốt, không thiện, không ác, không có nghiệp báo thiện ác, không có đời này, không có đời sau, không có cha mẹ, không có chúng sinh thọ sinh ở thế gian, không có bậc A-la-hán chánh hạnh chánh chí, tự mình thối tử chứng đắc đời này và đời sau, biết sự sinh của ta đã chấm dứt, phạm hạnh đã thành, việc làm đã xong, thân này từ đây vĩnh viễn không còn thọ thân nào khác. Thí là vì lợi tha cho nên mới ban cho. Tự là những lời lẽ trong sách Vi-đà, do trời mà có nên phải thờ cúng. Đốt là trong miếu thờ trời đốt các vật hương tồ. Thiện là có thể đạt được quả nơi ba nghiệp thiện. Ác là đạt được kết quả chẳng thích nơi ba nghiệp ác. Nghiệp báo thiện ác là danh tiếng thiện ác đời này và quả báo đời sau ở cõi Trời. Đời này gọi là hiện tại, đời sau gọi là vị lai. Cha mẹ có thể sinh ra. Chúng sinh thọ sinh là từ đời này đến đời sau. A-la-hán là đoạn trừ phiền não, nói không có những việc này, cho nên gọi là tà kiến. Vả lại chúng sinh cấu tịnh có thấy biết hoặc không thấy biết, đều không có nhân duyên, lại không có năng lực, không có dũng mạnh và quả báo này, gọi là tà kiến. Nói tóm lại: Hễ có tâm điên đảo đều gọi là tà kiến. Như vô thường tưởng là thường, khổ nghĩ là vui, bất tịnh tưởng là tịnh, vô ngã cho là ngã, không hơn tưởng là hơn, hơn nghĩ là không hơn, đạo tịnh tưởng là đạo chẳng tịnh, đạo chẳng tịnh tưởng là đạo tịnh, bên trong không nghĩ có, bên trong có nghĩ không, những tâm điên đảo như vậy, nơi luận A-tỳ-đàm gọi là năm kiến. Trong kinh Phạm Võng nói có sáu mươi hai kiến, đều gọi là tà kiến.

Hỏi: Tà kiến này phát sinh thế nào?

Đáp: Do ngu si sinh ra, vì đắm nhiễm chẳng phải nhân và tướng tự nhân, nên sinh ra tà kiến. Lại do đắm sâu nơi nhân vui nói là không có khổ đau, lại lầm lỗi ở nghĩa “không” nên nói là không khổ, vì không có người thọ khổ. Hoặc nói muôn vật trong thế gian không nhân, không duyên, hoặc nói nhân ở nơi trời Tự Tại, chứ không nhân ở nơi ái, gọi là không có tập tế. Dựa theo nhân duyên nào đó nói là không có Niết-bàn, hoặc nói một cách khác, Niết-bàn gọi là không diệt. Nếu không có con đường Niết-bàn thì đến chỗ nào? Hoặc nói có con đường giải thoát khác là chấm dứt ăn uống, gọi là vô đạo, vô Phật. Người này nói: Các pháp nhiều vô lượng làm sao một người có thể biết hết được? Hoặc

nghĩ như vậy: Đức Phật là bậc tôn quý nhất trong loài người, vì không ai sánh bằng, nên biết không có Phật; không dứt hết phiền não, nên gọi là không có pháp; không có người tu hành chơn chánh được pháp này nên gọi là không biết Tăng. Bởi bố thí không thể được quả hiện tại, nên gọi là không có bố thí. Vả lại trong kinh sách nói không bố thí, so sánh mà biết cũng không chắc thật. Thế gian có người thích bố thí mà lại nghèo khó; có người tham lam keo kiệt mà được giàu có; do các nguyên nhân ấy nên nói không bố thí. Không thờ cúng, không thiêu đốt cũng như vậy. Nếu dùng lửa đốt vật thành tro, trong đó có những quả gì? Không có thiện, ác, không có quả báo thiện, ác là như nói thần là thường thì không có thiện, ác, nếu thần là vô thường thì không có đời sau, vì không có đời sau cho nên không có thiện, ác, không có quả báo thiện ác. Không có đời này là nếu phân tách các pháp thì chung quy đều không có gì cả. Không có đời sau là sau khi chết rồi không làm nhân duyên cho nhau, cho nên nói không có đời sau. Không có cha mẹ, tức cũng từng phần chia chẻ ra cho đến hết, là không có gì. Lại nói: Ví như nhờ đồng phân sinh ra côn trùng, dĩ nhiên đồng phân không phải là cha mẹ của côn trùng, nếu đem đầu thân ra phân chia tức không phải là phần thân của cha mẹ. Lại nữa, các pháp theo từng niệm diệt đi, lấy gì làm cha mẹ? Không có chúng sinh thọ sinh: Vì pháp của chúng sinh không có, nên đời này còn không, huống chi có thể thọ thân! Lại suy nghĩ: Chúng sinh làm thân này ư? Hay không phải thân này? Nếu là thân thì mắt thấy thân này, chôn làm đất, đốt đất thành tro, trùng ăn thành phân cho nên, không có thọ sinh. Nếu không phải thân này thì có hai loại, hoặc tâm hoặc lìa tâm. Nếu là tâm thì tâm pháp từng niệm từng niệm sinh diệt không dừng trụ hướng chi đến thân đời sau. Hoặc lìa tâm thì không kể là ngã, vì đối với tâm của người khác còn không chấp ngã, huống gì là chỗ vô tâm, cho nên không có người thọ sinh. Không có A-la-hán là người này thấy tất cả mọi người, đói thì xin ăn, lạnh thì cầu ấm, nóng thì cầu mát, hủy hoại thì giận dữ, cúng dường thì vui mừng, cho nên không thể đoạn hết phiền não. Trong kinh có nói: Không có A-la-hán, do đó dựa theo Kinh này sinh ra tà kiến. Các thứ cấu, tịnh không có nhân duyên là người này thấy pháp cấu uế tự nhiên sinh ra, lại người có cấu uế tức thể là cấu uế, nên mới nói không có nhân. Chấp thấy biết, không thấy biết cũng thế. Không có năng lực, không có sức mạnh là thấy tất cả chúng sinh đều nhờ vào nhân duyên, hoặc nói: Nhờ trời Tự Tại mới có những sự tạo tác. Lại thấy chúng sinh lệ thuộc vào nghiệp, nhân duyên không phải trời Tự Tại, nên nói không có năng lực

không có sức mạnh và quả báo này. Vô thường tướng là thường, là do nhân duyên nào đó mà phá niệm niệm diệt, nhờ nhân duyên ấy phát sinh kiến chấp về thường. Lại nói: Các pháp khi diệt trở thành vi trần, hoặc nói: trở về bản tánh. Các pháp tuy diệt, nhưng do nghĩ nhớ, nên thường thọ chịu khổ vui, do đó sinh ra tướng là thường. Lại nói thân là thường, âm thanh cũng thường, vì các duyên này nên sinh ra tướng là thường. Khổ cho là vui, nghĩa là tùy nhân duyên nào đó mà cho là vui? Như phẩm Ba thọ đã nói ở trước. Do nhân duyên này nên phát sinh tướng là vui. Bất tịnh cho là tịnh, là vì đắm nhiễm thân nên mắt thấy bất tịnh mà sinh ý tưởng là tịnh. Hoặc suy nghĩ: Ta được thân người, nhìn thấy thân người này bất tịnh, mà chúng sinh cho đó là tịnh. Do những duyên như vậy nên sinh ý tưởng là tịnh. Vô ngã tướng là ngã tức thấy năm ấm nối nhau sinh ra nên chấp lấy một tướng, cho đây là ngã. Lại nữa, như trước đã sinh nhân duyên thân kiến, do nhân duyên ấy sinh ra tướng là ngã. Không phải hơn tướng là hơn nghĩa là người này thuộc về các luận sư ngoại đạo Phú-lan-na ... sinh ra ý tưởng là hơn. Lại Phạm vương tự nói: Ta là Đại Phạm vương tạo ra vạn vật là như thế v.v. .. Có người nói: Nếu người nào thọ đủ năm thứ dục lạc, thì đó gọi là pháp thù thắng. Lại nói, nếu người nào lìa năm dục thì nhập vào thiền thứ nhất cho đến thiền thứ tư, gọi là pháp tối thắng. Lại nói: Hiện thấy chúng sinh trong thế gian thuộc dòng Bà-la-môn là cao cả, chứ không phải hiện thấy trời trong chúng sinh là cao tốt, đó là không phải hơn tướng là hơn. Hơn tướng là không hơn: Trong tất cả chúng sinh Phật là bậc tối thắng, có người đối với Phật không tướng là hơn, lại nói thế này: Dòng Sát-đế-lợi mới học đạo mấy ngày nông cạn, còn cho pháp Phật nói là không khéo léo vi diệu, văn từ phiền phức trùng lặp không bằng sách Vi-đà, đây không gọi là hơn bốn hạng người, trong chúng Tăng, thế cho nên không hơn. Như vậy, đó gọi là trong hơn sinh tướng không hơn. Ở trong đạo không tịnh cho là đạo tịnh là như có người nói dùng nước tro tắm rửa làm cho sạch người. Lại nói: Sinh tử dứt hết mới gọi là đạo thanh tịnh. Lại chỉ tham chấp giữ giới phạm hạnh cúng dường cho Trời. Cũng nói: Do nhờ trời Tự Tại mới được thanh tịnh. Hoặc nói: Dứt hết nghiệp khổ hành cũ nên gọi là đạo thanh tịnh. Lại đoạn trừ năm thứ vị tân và bơ v.v. thì được thanh tịnh, còn nói khi muốn tắm rửa cho sạch sẽ phải đọc chú ngữ trong sách Vi-đà, sau đó mới ăn uống gọi là đạo thanh tịnh. Dùng những thứ tà đạo như vậy mà được giải thoát, không dùng tám con đường chân chính cho là đạo thanh tịnh. Trong có sinh tướng là không tức như trong pháp thế đế là có, mà cũng nói là không.

Trong không tưởng là có tức như nói có Đà-la-phiêu, có hữu phần giả, cũng nói, có số lượng Cầu-na, nói tổng tưởng (tưởng chung), biệt tưởng (tưởng riêng) và tích tập, nói chủng loại thế gian vô vật là có, do những nhân duyên như thế nên phát sinh tâm điên đảo, đều gọi là tà kiến. Đối với tà kiến này, riêng có bốn loại kiến, còn nhiều loại khác nếu nặng thì đều gọi là tà kiến.

Hỏi: Tà kiến này đoạn diệt như thế nào?

Đáp: Trong kinh Phật dạy: Chánh kiến có thể tiêu diệt được tà kiến.

Hỏi: Làm thế nào phát sinh chánh kiến?

Đáp: Như thấy, nghe, so sánh biết, quyết định chính xác thì phát sinh ra chánh kiến. Lại gắng thường tu chánh định, thì phát sinh chánh kiến. Như trong kinh nói: Nhiếp phục tâm mới có thể hiểu rõ như thật, chứ không phải tâm loạn.

Hỏi: Tà kiến này có lỗi lầm như thế nào?

Đáp: Tất cả tội lỗi và các thứ ão hại đều do tà kiến, người này cho không có tội phước và nghiệp báo thiện ác, cho nên hiện tại không có việc tốt, hưởng chi là đời vị lai. Người như vậy hủy bỏ thiện ác gọi là đoạn dứt thiện căn, chắc chắn rơi vào địa ngục A-tỳ. Như A-tỳ-đàm Lục Túc nói: “Giết người ấy tội nhẹ hơn giết côn trùng”. Người tà kiến này làm ô nhiễm cả thế gian, vì làm nhiều điều tổn hại đến chúng sinh. Họ sống cũng như loại cây độc sống chỉ làm hại. Người này đã dấy khởi nghiệp nơi thân, khẩu, ý, đều là ác báo. Như trong kinh nói: người tà kiến khởi lên nghiệp nơi thân, khẩu, ý, mong cầu, nghĩ nhớ đều là quả báo ác, như gieo trồng giống bầu đắng, giống cây Câu-xa-độc-chi chắc chắn sẽ hại giống cây Chu-mạn-đà, trong đó có những thứ đất, nước, lửa, gió đều là vị đắng là do giống này. Như vậy người tà kiến thì, các tâm, tâm số pháp (tâm vương và tâm số) do tà kiến cho nên đều chịu quả báo ác. Do vậy, dù có bố thí rất cuộc người này cũng không được quả tốt đẹp. Vì trước đây bị tâm tà kiến làm hư hoại nên người này mọi việc làm bất thiện đều được tăng trưởng, do tâm ác huân tập lâu ngày. Lại, nhờ giới pháp mới có thể ngăn chặn được phi pháp, vì người này chấp không có thiện ác nên không hề ngăn cản, kiêng dè, lún sâu vào buông lung làm điều bất thiện, chắc chắn phá bỏ hai pháp hổ và thẹn, chẳng thua gì loài súc sinh. Vả lại, người nào nói không có thiện ác, thì trong tâm người ấy luôn ôm chặt việc bất thiện, vì người này không có thể thọ nhận được nhân duyên nơi pháp thiện. Vì sao? Vì người này không có gần gũi bên người thiện, không nghe được pháp thiện, tâm ác

dễ khởi tâm thiện khó sinh. Vì dễ khởi ác, nên không có nhân duyên thiện. như thế, dần dần tích chứa thì đoạn mất thiện căn. Lại nữa, người tà kiến này gọi là ở chỗ tai nạn, giống như chúng sinh trong địa ngục không thể đạt đạo, hoặc như sinh ở nơi phố thị đầy đủ sáu căn có thể phân biệt được tốt xấu, cũng không thể đạt được, vì người tà kiến này không có ác nào mà không gây tạo, không kiêng nể nặng nhẹ, tạo ác chút ít cũng rơi vào địa ngục, vì tội nặng tâm mới khởi lên nghiệp này như trong phẩm Nghiệp có giải thích về nghiệp ở địa ngục. Người này không thể nào dứt hết nghiệp tội ác, do pháp bất thiện luôn bám lấy tâm, người này luân hồi mãi nơi địa ngục khó có thể giải thoát được. Vì sao? Vì người này đoạn mất thiện căn, trong khi thiện căn chưa nối tiếp nhau quyết chắc không thể thoát khỏi địa ngục, người này bị tà kiến ấn núp trong tâm thiện căn làm sao nối tiếp nhau được! Người tà kiến ấy không thể nào sửa đổi, giống như người bệnh khi tướng chết đã hiện ra, dù bậc lương y cũng không thể cứu chữa được. Người kia cũng như thế, vì không có một chút thiện nào, thậm chí chư Phật cũng không thể nào cứu giúp. Vì thế, cho nên chắc chắn sẽ rơi vào địa ngục A-tỳ.

Phẩm 133: HAI THỦ

Đối với việc không thật có, sinh tâm quyết định chỉ đây là sự thật, ngoài ra đều là nói dối, đấy gọi là Kiến thủ, trước đây có nói ở trong pháp không hơn mà sinh ra ý tưởng cho là hơn, cũng gọi là Kiến thủ.

Hỏi: Kiến thủ có những lỗi lầm như thế nào?

Đáp: Người này có được chút ít công đức thì tự cho là đủ, vả lại người này đã uống nhọc công phu. Vì sao? Vì người này đối với việc bất thiện mà sinh ra tưởng là việc thiện vi diệu, rồi siêng năng tinh tấn hơn. Do nhân duyên ấy về sau sinh tâm hối hận. Người này bị kẻ trí chê cười, vì thua sinh ra ý tưởng cho là hơn. Nếu người nào thua cho là hơn đấy là tướng ngu si, giống như người mù đối với gạch ngói tưởng là vàng bạc, bị người mắt sáng cười chê xem thường. Kiến thủ có những lỗi lầm như thế.

Như người bỏ trí dùng các giới như tắm rửa v.v... hy vọng được thanh tịnh, gọi là Giới thủ.

Hỏi: Vậy không dùng giới mà được thanh tịnh sao?

Đáp: Dùng trí tuệ mới đạt được giới thanh tịnh, vì trí tuệ là căn bản.

Hỏi: Giới thủ có lỗi lầm gì?

Đáp: Đã thuyết minh lỗi của Kiến thủ là dùng những việc thấp

kém nhất cho là đủ, Giới thủ đều có lỗi này. Lại nữa, nhân duyên của giới thủ là uống công thọ nhận các khổ đau, nghĩa là chịu sự lạnh nóng, nằm trên tro đất cây cỏ chông gai v.v. gieo mình xuống vực thẳm, tự nhảy vào lửa bỏng, nhào xuống hố sâu, đời sau cũng chịu quả báo khổ thẳm thương. Như trong kinh nói: Giữ giới trâu, nếu thành tựu thì trở thành làm trâu, nếu không thành tựu thì rơi vào địa ngục, người này từ nơi tối đi vào nẻo tối, do nhận pháp này nên đời hiện tại chịu khổ cực, đời sau cũng chịu khổ. Lại người này bị tội rất nặng. Vì sao? Vì phi pháp cho là pháp, rồi hủy hoại pháp chân thật, chê bai người tu hành pháp chơn chánh, khiến cho nhiều chúng sinh làm trái pháp chơn tịnh, rơi vào vòng tội lỗi, chất chứa thành tội lớn, cho nên phải chịu thọ quả báo ở địa ngục A-tỳ. Vì thế, tà không tu còn hơn, chớ tu theo tà giáo ngoại đạo. Vì sao? Vì nếu trước đây chưa tu thì dễ làm cho hành đạo, nếu tu theo tà thì sẽ làm hư tâm do đó khó nhập vào đạo chân thật. Lại nữa, tuy là oán tặc cũng không thể làm cho người sấu nã giống như người sinh khởi tà kiến. Vì sao? Vì oán tặc không thể làm ô nhiễm con người, giống như người chạy theo tà kiến. Nghĩa là lãnh thọ tu theo các tà giáo ngoại đạo, hành theo vô số giới tà như lửa thối, không biết xấu hổ, bôi tro, đất lên người, hoặc nhổ tóc v.v. người tà kiến này hoàn toàn mất hết tất cả những điều lợi ích vui mừng của thế gian, hiện tại mất cái vui năm dục, đời vị lai mất hết cái vui sinh ở cõi thiện, và cái vui của Niết-bàn. Nếu có người nào cầu vui mà bị khổ, cầu giải thoát mà bị ràng buộc, thì há chẳng phải gọi là cuồng điên ư? Vì sao? Vì nhân duyên bố thí một bữa ăn còn được sinh lên cõi trời, mà người này tu tà hạnh thì dù bố thí cả thân mạng vẫn không có được lợi ích gì cả.
